TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51 /2019/HS-ST
Ngày: 24/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hà.

2. Bà Đỗ Thị Hồng Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24/04/2019, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/HS-ST ngày 25/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 25/03/2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quảng Đ; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Na Lang 2, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Bùi Văn Ng (Đã chết) và bà Phạm Thị Ph; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; có vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1987, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 08/11/2018 đến ngày 14/11/2018. Có mặt.

2. Lê Hồng Ph; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Vạn Phú, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Lê Thống Nh và bà Lưu Thị Ng; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 08/11/2018 đến ngày 11/11/2018. Có mặt.

3. Lý Văn V; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Na Lang 2, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Lý Văn K và bà Lưu Thị L; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Ngô Thị Th, sinh năm 1983; vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 08/11/2018 đến ngày 17/11/2018. Có mặt.

4. Diệp Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Na Lang 1, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Diệp Văn Th (đã chết) và bà Ôn Thị T; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; có vợ là Lâm Thị H, sinh năm 1985, vợ chồng có 03 con chung, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 09/11/2018 đến ngày 12/11/2018. Có mặt.

5. Dương Văn H; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Nhội, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Dương Văn N và bà Lý Thị B; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Triệu Mùi C, sinh năm 1993, vợ chồng chưa có con chung.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 09/11/2018 đến ngày 12/11/2018. Có mặt.

6. Bùi Văn Ph; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Na Lang 2, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Bùi Văn Ng (đã chết) và bà Phạm Thị Ph; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Phan Thị Như Ng, sinh năm 1983, vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2006.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 24/12/2018. Có mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Ôn Đình Tr, sinh năm 1981; trú tại: Xóm Na Lang 1, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Diệp Văn B, sinh năm 1973; trú tại: Xóm Na Lang 1, xã Thành Công, thị xa Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 08/11/2018, tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang tại chỗ ở của Lưu Văn T, thuộc xóm Na Lang 1, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên một số đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "liêng", được thua bằng tiền, lợi dụng sự lộn xộn một số đối tượng chạy thoát. Cơ quan điều tra bắt quả tang được 03 đối tượng: Bùi Quảng Đ, Lý Văn V và Lê Hồng Ph.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.150.000 đồng (Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam), 03 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân bài , 01 chiếu cói được các đối tượng sử dụng ngồi để đánh bạc.

Ngoài ra còn tạm giữ trên người Lê Hồng Ph số tiền 9.000.000 đồng, trên người Lý Văn V số tiền 1.500.000 đồng và trên người Bùi Quảng Đ số tiền 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng đánh bạc nhưng chạy thoát gồm: Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Ph. Ngày 09/11/2018, Diệp Văn T, Dương Văn H đến Cơ quan điều tra đầu thú, Diệp Văn T tự nguyện nộp 500.000đồng số tiền dùng để đánh bạc khi chạy thoát; ngày 17/12/2018 Bùi Văn Ph ra đầu thú

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng gần 14 giờ ngày 08/11/2018 các đối tượng cùng nhau đến nhà anh Lưu Văn T tại xóm Na Lang 1, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên ngồi chơi uống nước sau đó thì rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. Hình thức đánh cụ thể như sau: Khi bắt đầu ván chơi, sẽ có 01 người cầm chương chia cho mỗi người chơi 03 lá bài. Trước khi lật bài, mỗi người chơi sẽ đặt cược với số tiền nhất định, tối thiểu là 50.000 đồng, mức tối đa không hạn chế. Sau khi lật bài, người nào có bộ bài có giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc và được thu toàn bộ số tiền đặt cược của người chơi. Thứ tự quân bài và cách tính giá trị cụ thể là: Cao nhất là "Sáp" là ba lá bài giống nhau, ví dụ như ba lá 3 thì gọi là sáp 3. Nếu hai người cùng có sáp thì người nào có sáp cao hơn sẽ thắng, đi từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A. Tiếp đến là "Liêng" là 3 quân liên tiếp nhau không cần cùng chất (Chấp nhận cả bộ A, 2, 3 và Q, K, A). Nếu cùng là liêng cũng so sánh giá trị quân bài lớn nhất như sáp. (Bộ A, 2, 3 là bộ nhỏ nhất. Bộ Q, K, A là bộ lớn nhất). Hai bộ liêng cùng giá trị coi như bằng nhau (không so sánh chất). Tiếp theo nữa là "Ảnh" là khi bài của người chơi cầm ba lá bài đều có hình đầu người (quân J, Q, K) thì được gọi là ảnh. Khi hai người đều có ảnh thì bắt buộc so sánh đến chất cao nhất của bài. Nếu chất bằng nhau thì so sánh đến quân bài theo thứ tự từ thấp lên cao là J, Q, K. Nếu bài của người chơi không có "Sáp, Liêng, Ảnh" thì được tính điểm để so sánh với nhau. Điểm của ba quân bài được cộng lại, rồi lấy phần dư là điểm của người chơi. Giá trị của điểm được tính từ cao xuống thấp 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Điểm của các quân bài được tính như sau: Các quân 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm

tương ứng 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Quân A được tính 1 điểm. Các quân 10, J, Q, K đều được tính 0 điểm.Khi hai người chơi bằng điểm thì so sánh quân bài có chất cao nhất. Nếu cùng chất thì so sánh quân. Quân từ thấp đến cao là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A. Ngoài ra, trong quá trình tham gia đánh, sau khi lên bài người chơi có quyền "tố" có nghĩa là bỏ thêm tiền vào bàn chơi tùy theo mức độ. Nếu có người chơi khác "theo" có nghĩa là cùng bỏ thêm tiền vào bàn. Còn nếu không theo thì người "tố" có quyền ăn tiền cược. Mỗi người có tối đa 03 lượt "theo", sau đó sẽ tính điểm của người chơi đã "tố" và đã "theo" để xác định người thắng cược. Người thắng cược sẽ được thu toàn bộ số tiền mà những người chơi đã đặt cược trong ván đó

Khi tham gia đánh bạc, Lý Văn V khai có 5.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc; tuy nhiên sau đó trong quá trình điều tra và tại phiên tòa V khai chỉ bỏ ra 3.500.000đ để đánh bạc còn lại 1.500.000đ không dùng để đánh bạc mà để đi đóng tiền phường. Bùi Quảng Đ khai có 3.200.000 đồng, khi chơi Đ bỏ ra 400.000đồng để đánh bạc, còn lại 2.800.000đồng để trên người, khi chơi Đ thắng bạc nên cất 400.000 đồng bỏ ra đánh bạc lúc đầu vào số tiền 2.800.000đồng và sử dụng toàn bộ số tiền thắng trước đó để đánh bạc, bị cáo khai nếu thua sẽ dùng hết số tiền 3.200.000đồng có ban đầu để đánh bạc. Lê Hồng Ph khai mang theo 9.450.000 đồng, sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc, còn lại 9.000.000 đồng Ph để trên người và không sử dụng vào việc đánh bạc. Diệp Văn T khai mang theo và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc (số tiền này T đã mang theo khi bỏ chạy thoát). Dương Văn H khai sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc. Bùi Văn Ph khai sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo là 21.350.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKS-TA, ngày 22/2/2019, của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Ph về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã đề nghị mức hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt:

- Bùi Quảng Đ từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 - 18** tháng.

- Lý Văn V từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 - 18** tháng.

- Lê Hồng Ph từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 - 18** tháng.

- Diệp Văn T từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 - 18** tháng.

- Dương Văn H từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 - 18** tháng.

- Bùi Văn Ph từ **6 - 9** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 - 18** tháng.

* *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS:

- Phạt các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Dương Văn H và Bùi Văn Ph mỗi bị cáo từ **10 - 12** triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Diệp Văn T do bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS.

+ Số tiền 10.850.000đồng (gồm 7.150.000đồng thu giữ trên chiếu bạc và 3.200.000 đồng thu giữ của Bùi Quảng Đ và 500.000đ Diệp Văn T tự nguyện giao nộp khi ra đầu thú). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, xét cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 9.000.000đồng thu trên người của Lê Hồng Ph; Lý Văn V 1.500.000đồng do chưa đủ căn cứ xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Xét cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 quân); 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật; Miễn án phí HSST cho bị cáo Diệp Văn T.

Trong phần tranh luận các bị cáo đều không tranh luận gì thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của các bị cáo hứa sửa chữa và xin mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai trong quá

trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm gây án.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng gần 14 giờ , ngày 08/11/2018, tại chỗ ở của Lưu Văn T thuộc xóm Na Lang 1, xã Thành Công, Phổ Yên, Thái Nguyên các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Ph đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phát hiện , bắt quả tang. Lợi dụng sự lộn xộn Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Ph chạy thoát. Ngày 09/11/2018, Diệp Văn T, Dương Văn H đến Cơ quan điều tra đầu thú, Diệp Văn T tự nguyện nộp 500.000đồng là số tiền bị cáo đã sử dụng để đánh bạc khi chạy thoát; ngày 17/12/2018 Bùi Văn Phương ra đầu thú.

Như vậy xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 10.850.000đ (Mười triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình bắt quả tang còn tạm giữ trên người Lê Hồng Ph số tiền 9.000.000 đồng, trên người Lý Văn V số tiền 1.500.000 đồng và trên người Bùi Quảng Đ số tiền 3.200.000 đồng.

Hành vi, ý thức của các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

Nội dung các điều luật quy định:

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

.....

3.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng"

[3] Xét tính chất và vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Bùi Quảng Đ là người khởi xướng việc đánh bạc nên bị cáo Đ có vai trò chính trong vụ án; các bị cáo còn lại đều có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4] Xét nhân thân các bị cáo thấy: Các bị cáo đều là người lao động thuần tuý, chưa có tiền án, tiền sự nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, mong muốn kiếm tiền một cách bất chính đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà công khai hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho các bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra các bị cáo đều có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, đề nghị; bị cáo Diệp Văn T thuộc diện hộ cận nghèo, các bị cáo Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Ph sau khi chạy thoát đã tự nguyện đến Cơ quan điều tra tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cho các bị cáo Đ, V, Ph, T, H và Phg hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Nhận định của Hội đồng xét xử khi lượng hình: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú xác nhận . Do vậy có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo Bùi Quảng Đg, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Diệp Văn T, Dương Văn H và Bùi Văn Phg được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[7] *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Diệp Văn T vì bị cáo là thuộc hộ nghèo,

[8] *Về vật chứng vụ án thu giữ:*

+ Đối với số tiền 10.850.000đ đã thu giữ của các bị cáo (trong đó: thu trên chiếu bạc số tiền là 7.150.000đồng; 3.200.000 đồng thu giữ của Bùi Quảng Đ và 500.000đ Diệp Văn T tự nguyện giao nộp khi ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 9.000.000đồng; Lý Văn V 1.500.000đồng do chưa đủ căn cứ xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 quân); 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST để nộp ngân sách Nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Diệp Văn T.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Đối với Lưu Văn T là chủ nhà nơi các đối tượng đánh bạc, T biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhưng không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc. Hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Phổ Yên ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Diệp Văn T, Dương Văn H, Bùi Văn Ph phạm tội *"Đánh bạc"*.

1. *Hình phạt chính*: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Bị cáo Bùi Quảng Đ **9** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **18** (mười tám) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lý Văn V **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **12** (mười hai) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Hồng Ph **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **12** (mười hai) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Diệp Văn T **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **12** (mười hai) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Dương Văn H **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **12** (mười hai) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Bùi Văn Ph **6** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **12** (mười hai) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Diệp Văn T, Dương Văn H, Bùi Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

2. *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Phạt các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V Lê Hồng Ph, Dương Văn H và Bùi Văn Ph mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Diệp Văn T.

3. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước 10.850.000đồng (mười triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Tạm giữ của Lê Hồng Ph số tiền 9.000.000đồng (chín triệu đồng); của Lý Văn V số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án (*Tại Uỷ nhiệm chi số 41 lập ngày 20/3/2019).*

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 quân); 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 12/03/2019).

4. *Án phí*: Căn cứ các Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Bùi Quảng Đ, Lý Văn V, Lê Hồng Ph, Dương Văn H và Bùi Văn Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Diệp Văn T.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**
- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- UBND xã Thành Công, PY
- Các bị cáo
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn